

TỔNG CÔNG TY THÀNH AN  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ  
VÀ XÂY LẬP THÀNH AN 386

Số: 225/CTCP-TCHC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY  
BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

**1. Tên tổ chức công bố thông tin:**

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY LẬP THÀNH AN 386
- Trụ sở chính: số 116 Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 024 38753 627 Fax: 024 38753 996
- Mã chứng khoán: TA3

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Ngọc Ánh

- Địa chỉ: Phòng 503, Nhà D2, Khu 7,2ha, Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội.
- Điện thoại: 0988831781

- Loại Công bố thông tin:  24h  72h  Theo yêu cầu  
 Định kỳ  Bất thường

**2. Nội dung công bố thông tin:**

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lập Thành An 386 công bố thông tin Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

**3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: [congtv386.com.vn](http://congtv386.com.vn).**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Tài liệu đính kèm:**

*Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của công ty cổ phần Đầu tư và Xây lập Thành An 386./.*

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Đăng Website;
- Lưu: VT, TCHC; A06.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN



Nguyễn Ngọc Ánh

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ  
VÀ XÂY LẬP THÀNH AN 386**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **BIÊN BẢN**

### **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

**Tên công ty:** Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Thành An 386.

**Trụ sở chính:** 116 Vũ Xuân Thiều - Phúc Lợi - Long Biên - Hà Nội.

**Thời gian:** bắt đầu từ 8h00 ngày 29/4/2021.

Vào hồi 08h00' ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại Hội trường tầng 03 Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Thành An 386 đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ("Sau đây được gọi tắt là **Đại hội**").

#### **A. KHAI MẠC, THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI**

##### **I. Thành phần tham dự Đại hội**

Ông: Nguyễn Ngọc Ánh - Trưởng phòng Tổ chức Hành chính thay mặt Ban tổ chức giới thiệu thành phần tham dự gồm có:

##### **1. Khách mời:**

- Đại diện Tổng công ty Thành An
- + Đ/c Trung tá Ninh Thu Trang - Phó tư lệnh Binh đoàn 11 đại diện cho Hội đồng thành viên Tổng công ty Thành An (Binh đoàn 11).
- + Đại diện các cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ Tổng công ty Thành An.

##### **2. Ban lãnh đạo Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Thành An 386**

- Ông: Giang Văn Lĩnh - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa.
- Ông: Nguyễn Đức Hồng - Giám đốc Công ty.
- Các ông trong Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty.

##### **3. Ban Kiểm soát Công ty**

- Ông: Nguyễn Hữu Pha - Trưởng ban.
- Bà: Trần Thị Kim Ngân - Thành viên
- Bà: Lương Thị Kim Tuyết - Thành viên

##### **4. Các cổ đông**

Các cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Thành An 386.

##### **II. Tính hợp pháp, hợp lệ, khai mạc Đại hội**

Đại hội đã nghe bà Trần Thị Kim Ngân - Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông công bố Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ phần phổ thông của Công ty: **2.309.908** cổ phần.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: **2.309.908** cổ phần.
- Tổng số cổ đông đủ tư cách tham dự Đại hội: 176 cổ đông.
- Tổng số cổ đông không đủ tư cách tham dự Đại hội: 0 cổ đông.
- Tổng số cổ đông tham dự và uỷ quyền tham dự Đại hội: 28 cổ đông đại diện cho 1.665.142 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng 72,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Ông Giang Văn Lĩnh - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa khai mạc Đại hội:

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ hoạt động Công ty cổ phần Đầu tư và Xây lắp Thành An 386 và kết quả thẩm tra tư cách cổ đông, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, ngày 29/4/2021 được triệu tập là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

### III. Bầu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký

❖ Đại hội tiến hành bầu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu kiêm ban bầu cử: 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua.

❖ Thành phần Đoàn chủ tịch gồm:

Ông: Giang Văn Lĩnh - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa.

Ông: Nguyễn Đức Hồng - TV HĐQT, Giám đốc Công ty - Ủy viên.

Ông: Nguyễn Xuân Thái - TV HĐQT, Phó giám đốc Công ty - Ủy viên.

❖ Thành phần Ban thư ký gồm:

Bà: Trần Thị Kim Ngân - Phó trưởng phòng TCHC - Trưởng ban.

Bà: Bùi Thị Bé - Nhân viên Tài chính - Ủy viên.

❖ Thành phần Ban kiểm phiếu kiêm ban bầu cử gồm:

Ông: Bùi Huỳnh Hiệp - TP. Kế hoạch Kỹ thuật - Trưởng ban.

Bà: Nguyễn Thị Hoạt - Nhân viên phòng TCHC - Ủy viên.

Bà: Nguyễn Thị Mai Hương - Nhân viên phòng Tài chính - Ủy viên.

### IV. Biểu quyết thông qua “Chương trình Đại hội”, “Quy chế tổ chức Đại hội”, “Thế lệ biểu quyết”

❖ Ông: Giang Văn Lĩnh - Chủ tọa trình bày Chương trình Đại hội.

*Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua “Chương trình Đại hội” với tỉ lệ tán thành 100% tổng số cổ phần tham dự Đại hội có quyền biểu quyết.*

❖ Ông: Nguyễn Xuân Thái trình bày “Quy chế tổ chức Đại hội” và “Thế lệ biểu quyết”.

*Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua “Quy chế tổ chức Đại hội” và “Thế lệ biểu quyết” với tỉ lệ tán thành 100% tổng số cổ phần tham dự Đại hội có quyền biểu quyết.*

### B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI:

#### I. Nội dung chính của Đại hội

**1. Nội dung Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban điều hành; Báo cáo tóm tắt tài chính năm 2020; Báo cáo Ban kiểm soát năm 2020.**

**1.1. Báo cáo Hội đồng quản trị và Ban điều hành năm 2020 và Báo cáo tóm tắt tài chính năm 2020.**

- Đại hội đã nghe Ông: Nguyễn Đức Hồng - Thành viên HĐQT; Giám đốc Công ty trình bày báo cáo số 10/BC-CTCP, ngày 08/4/2021 của Hội đồng quản trị về Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành năm 2020, định hướng năm 2021 và Báo cáo tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2020.

**1.2. Báo cáo Ban kiểm soát về việc giám sát hoạt động quản lý điều hành của HĐQT và Ban Điều hành Công ty năm 2020**

- Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Hữu Pha - Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021.

### **1.3. Báo cáo nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ, các quy chế của Công ty**

- Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Xuân Thái - Thành viên HĐQT báo cáo tóm tắt nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ, các quy chế của Công ty.

### **2. Các nội dung trình ĐHCĐ gồm:**

- Đại hội đã nghe Ông Giang Văn Lĩnh - Chủ tịch HĐQT đọc Tờ trình số 15/TTr-HĐQT, ngày 22/4/2021 về việc thông qua nội dung các báo cáo, kế hoạch; thù lao thành viên HĐQT, BKS; Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập; Sửa đổi Điều lệ; các Quy chế Công ty.

### **3. Đại hội tiến hành thảo luận về các báo cáo và nội dung trong Tờ trình**

Tại Đại hội có 02 ý kiến sau:

Ý kiến thứ nhất:

Sau khi được nghe báo cáo của đoàn Chủ tịch tại Đại hội cơ bản nhất trí với các báo cáo, tờ trình của HĐQT trình Đại hội. Năm 2020 Công ty đã khắc phục khó khăn, hoàn thành được kế hoạch đề ra, Đơn vị an toàn tuyệt đối và đã phát triển mở rộng được ngành nghề, tuy nhiên bên cạnh cũng còn hạn chế:

- Một số cổ đông đã có ý kiến đề nghị về việc chia cổ tức trong những năm qua phải có giải pháp và chia cổ tức cho các cổ đông và rà soát lại cổ tức của các năm trước HĐQT tổng hợp và lên kế hoạch trả cổ tức cho cổ đông.

- Tốc độ tăng trưởng và hiệu quả SXKD thấp, tồn đọng nhiều, hiệu quả SXKD thấp. Công tác tiếp thị còn hạn chế chưa chuyên biến còn nhỏ lẻ. HĐQT cần phải xem xét, công tác quyết toán nội bộ cần tích cực hơn nữa, phải quyết toán nội bộ xong trên cơ sở quy chế của các năm và Hợp đồng giao khoán nội bộ. Xem lại công nợ cá nhân, công nợ quá 3 năm HĐQT nên xem xét có giải pháp xử lý theo quy định không để treo trên sổ.

- HĐQT cần phải xây dựng kế hoạch trung, dài hạn để làm cơ sở phấn đấu.

- BKS phải báo cáo với ĐHCĐ chi tiết về việc thanh lý tài sản để cổ đông biết.

- Để chào mừng kỷ niệm 40 năm ngày thành lập Công ty, công ty nên có kế hoạch phát động phong trào thi đua để tạo không khí cho người lao động để hoàn thành kế hoạch và hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra.

- Đề nghị xem xét trường hợp Trưởng ban thu hồi công nợ phải trực thuộc Ban giám đốc không trực thuộc phòng Tài chính và bổ sung nhân lực tài chính để tăng cường cho công tác giải quyết thu hồi công nợ.

- Đề nghị Tổng công ty Thành An (Bình đoàn 11) giúp đỡ, tạo điều kiện cho đơn vị để hoàn thành tốt nhiệm vụ nhất là trong công tác hỗ trợ việc làm và giải quyết thu hồi công nợ tồn đọng.

- Nợ Công ty 36 chủ yếu là lãi vay (đây là công nợ trước đây Công ty 36 Bình đoàn sáp nhập về Công ty 386, nên đề nghị khoản công nợ này chuyển về Tổng công ty (Bình đoàn 11 nhận)).

- Chi phí thương hiệu Tổng công ty đề nghị Tổng công ty không thu khoản phí này đối với Công ty 386, do các năm vừa qua các cổ đông đã chia sẻ

D: BKT  
CÔ  
PH  
VA:  
TH  
OAK

khó khăn với Công ty không nhận cổ tức để khắc phục khó khăn thì Tổng công ty cũng không nên thu phí này và để Công ty giảm bớt khó khăn và có nguồn để tổ chức 40 năm thành lập Công ty vào năm 2022.

Ý kiến của Đoàn chủ tịch giải trình làm rõ thêm một số nội dung:

- Về tồn đọng tài chính từ các năm trước đã được Thanh tra Binh đoàn 11 làm rõ và đang tiếp tục làm việc. Hội đồng thành viên Tổng công ty và Thanh tra Binh đoàn chỉ đạo Công ty mời các lãnh đạo, kế toán các thời kỳ về làm việc. Vừa qua Công ty 386 đã có văn bản báo cáo đề nghị Binh đoàn 11 hỗ trợ giải quyết đối với các trường hợp cá nhân cố tình trây ì trong giải quyết tồn đọng tài chính.

- Việc thanh lý tài sản Công ty đã có báo cáo chi tiết trong việc thu chi đảm bảo đúng quy định.

#### **4. Đại hội nghị giải lao 15'.**

#### **5. Đại hội tiếp tục thảo luận.**

Ý kiến thứ hai:

- Nhất trí với các báo cáo, tờ trình của HĐQT trình Đại hội. Năm 2020 Công ty 386 rất khó khăn, tuy nhiên các chế độ chính sách vẫn được đảm bảo. Để duy trì đơn vị trong điều kiện khó khăn, do dịch bệnh Covid-19; Công ty chưa có báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019. Khó khăn trong công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm. Các đồng chí Chỉ huy Công ty đã rất chia sẻ chỉ nhận 80% lương. Cổ đông chúng tôi ghi nhận và đánh giá rất cao đối với chia sẻ của các đồng chí.

- Nợ ngân hàng cũng đã có điều tiết, hiện đơn vị có xu thế đi vào ổn định. Đây là sự cố gắng của HĐQT và Ban giám đốc thời gian qua.

- Theo số liệu thu hồi hơn 6 tỷ, nợ thuế, nợ tồn đọng còn lớn đề nghị phải có biện pháp cứng rắn trong công tác thu hồi để giảm bớt khó khăn cho đơn vị.

- Phần giá trị dở dang 36 tỷ đây là tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tăng công nợ lên. Đề nghị Công ty có biện pháp. Đề nghị minh bạch công nợ cá nhân, phát sinh công nợ thời điểm nào thì đưa vào thời điểm ấy, liên quan tới dở dang từ những năm trước cũng cần phải phân tích rõ. Cá nhân tôi đề nghị nên đưa nội dung này vào Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Kế hoạch SXKD 2021 đưa ra chia cổ tức là 35% lợi nhuận, tôi đề nghị nâng lên 40 - 45% để hài hòa và đạt tỷ lệ chia cổ tức 2%/tổng vốn.

#### **6. Đại diện lãnh đạo Tổng công ty Thành An lên phát biểu chỉ đạo.**

Đ/c Trung tá Ninh Thu Trang - Phó tư lệnh Binh đoàn 11 đại diện cho Hội đồng thành viên Tổng công ty Thành An (Binh đoàn 11) đã phát biểu ý kiến tại đại hội, nhấn mạnh những định hướng của HĐTV Tổng công ty Thành An đối với người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty 386, thực hiện quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội. Đồng thời giải đáp và ghi nhận những ý kiến đề nghị của Cổ đông phát biểu tại Đại hội; Cá nhân ghi nhận với việc không thu phí thương hiệu đối với Công ty 386 như ý kiến của các cổ đông để báo cáo hội đồng thành viên Tổng công ty quyết định. Đối với công nợ tồn đọng Tổng công ty Thành An (Binh đoàn 11) sẽ thường xuyên giúp đỡ, hỗ trợ việc thu hồi khi

Công ty có văn bản đề nghị cụ thể từng trường hợp. Về việc nợ Công ty 36 Cổ đông đề nghị chuyển khoản nợ này về Binh đoàn, ghi nhận và báo cáo Hội đồng thành viên Tổng công ty xem xét.

**7. Thay mặt Đoàn Chủ tịch tiếp thu, lĩnh hội những ý kiến định hướng của cấp trên.**

**8. Đoàn chủ tịch kết luận phần thảo luận.**

Đ/c Giang Văn Lĩnh kết luận:

Với tinh thần nghiêm túc, trách nhiệm cao, tuân thủ các quy định của Pháp luật, các quý Cổ đông dự Đại hội đã thảo luận và đóng góp nhiều ý kiến có chất lượng, cụ thể sát thực tế vào các Báo cáo, Tờ trình của HĐQT, Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông.

Qua các ý kiến phát biểu của quý Cổ đông Đoàn Chủ tịch tổng hợp và thống nhất kết luận như sau:

Các quý Cổ đông đã nhất trí với các Báo cáo, Tờ trình của HĐQT, Ban kiểm soát, trình tại Đại hội đồng cổ đông.

- Một số ý kiến đã nhất mạnh làm rõ thêm về kết quả đạt được và giải pháp khắc phục khó khăn để thực hiện thắng lợi kế hoạch năm 2021. Đề nghị tập trung vào các giải pháp tăng cường công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm, mở rộng thị trường; Tập trung giải quyết thu hồi công nợ, đặc biệt là Công nợ tồn đọng.

**9. Tiến hành biểu quyết thông qua nội dung trong các Báo cáo và Tờ trình**

**9.1 Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành năm 2020, định hướng năm 2021.**

Kết quả biểu quyết thông qua Báo cáo số 10/BC-CTCP ngày 08/4/2021 của HĐQT về hoạt động của HĐQT và ban điều hành:

✓ *Tán thành: 1.665.142 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.*

✓ *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.*

✓ *Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.*

**Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020:** Trong đó, có một số chỉ tiêu cơ bản:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
<b>1</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>341.007</b>
<b>2</b>	<b>Vốn chủ sở hữu:</b>	<b>28.984</b>
2.1	<i>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</i>	23.099
2.2	<i>Vốn khác của chủ sở hữu</i>	872
2.3	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	2.899
2.4	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	2.115

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
<b>3</b>	<b>Tổng Doanh thu và thu nhập khác</b>	<b>161.873</b>
3.1	Doanh thu thuần từ hoạt động sxkd	160.833
3.2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	249
3.3	Thu nhập khác	790
<b>4</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>160.231</b>
4.1	Giá vốn hàng bán	154.285
4.2	Chi phí tài chính	84
4.3	Chi phí bán hàng	598
4.4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.677
4.5	Chi phí khác	588
<b>5</b>	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>1.642</b>

Kết quả biểu quyết:

✓ Tán thành: 1.665.142 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

✓ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

✓ Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

## 9.2 Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Kết quả biểu quyết thông qua Báo cáo số 02/BC-BKS ngày 10/4/2021 của BKS về hoạt động của Ban kiểm soát:

✓ Tán thành: 1.665.142 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

✓ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

✓ Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

## 9.3 Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và phân phối lợi nhuận năm 2020

*ĐVT: Triệu đồng*

CHỈ TIÊU	Kế hoạch điều chỉnh năm 2020	Thực hiện năm 2020	% hoàn thành so với KH điều chỉnh
Vốn điều lệ	23.099	23.099	100
Giá trị sản xuất	200.000	201.500	100,8
Tổng doanh thu	160.794	161.873	100,7
Tổng chi phí	159.194	160.231	100,7

CHỈ TIÊU	Kế hoạch điều chỉnh năm 2020	Thực hiện năm 2020	% hoàn thành so với KH điều chỉnh
<i>Trong đó:</i>			
Thu nộp CP thương hiệu TCT Thành An	757	749	98,9
Lợi nhuận trước thuế	1.600	1.642	102,6
Lợi nhuận sau thuế	1.376	1.412	102,6
Thu nhập nộp cấp trên 60% tiền thu nhập lợi nhuận liên doanh liên kết Cty Việt Tín HĐ 1252 và phải trả khác		125	
Trích lập các quỹ	Không trích quỹ theo Quyết nghị của HĐCĐTN năm 2020		
Lợi nhuận còn lại chia cổ tức			
Lợi nhuận còn lại để tạo nguồn bù đắp tồn đọng	1.376	1.287	93,5
Thu nhập BQ lao động/người/ tháng	8,05	8,05	100
<i>Thông qua phân phối lợi nhuận sau thuế và trích lập các quỹ năm 2020</i>			
<i>Đơn vị tính: Triệu đồng</i>			
<b>Tổng lợi nhuận sau thuế</b>		<b>1.412</b>	
- Thu nhập nộp cấp trên 60% tiền thu nhập lợi nhuận liên doanh liên kết Cty Việt Tín HĐ 1252		125	
- Quỹ Đầu tư phát triển		Không trích quỹ theo quyết nghị của HĐCĐTN năm 2020	
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi			
- Lợi nhuận còn lại để tạo nguồn bù đắp tồn đọng		1.287	

Kết quả biểu quyết:

✓ *Tán thành: 1.665.142 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.*

✓ *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.*

✓ *Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.*

#### 9.4 . Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	TH năm 2020	KH năm 2021	% (KH 2021/ TH 2020)
Vốn điều lệ	23.099	23.099	100
Giá trị sản xuất	201.500	200.000	99,3
Tổng doanh thu	161.873	160.000	98,8



Chỉ tiêu	TH năm 2020	KH năm 2021	% (KH 2021/ TH 2020)
Tổng chi phí	160.231	158.400	98,9
<i>Trong đó:</i>			
Thu nộp CP thương hiệu TCT Thành An	749	709	94,7
Lợi nhuận trước thuế	1.642	1.600	97,4
Lợi nhuận sau thuế	1.412	1.280	90,6
Thu nhập nộp cấp trên 60% tiền thu nhập lợi nhuận liên doanh liên kết Cty Việt Tín HD 1252 và phải trả khác	125		
Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi (15%)		192	
Lợi nhuận chia cổ tức (35% LNST)		448	
Lợi nhuận còn lại để tạo nguồn bù đắp tồn đọng và trả khác	1.287	640	
Thu hồi công nợ	169.944	224.874	132,3
<b>Thông qua kế hoạch phân bổ lợi nhuận năm 2021.</b>			
			<i>Đơn vị tính: Triệu đồng</i>
<b>Tổng lợi nhuận sau thuế</b>			<b>1.280</b>
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (15%LNST)			192
- Lợi nhuận chia cổ tức (35%LNST)			448
- Lợi nhuận còn lại để tạo nguồn bù đắp tồn đọng và trả khác (50% LNST)			640

Kết quả biểu quyết:

✓ *Tán thành: 1.665.142 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.*

✓ *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.*

✓ *Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.*

#### **9.5 Thông qua thù lao HĐQT và BKS năm 2020 và Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2021.**

Nội dung cụ thể như sau:

Thông qua thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020.

- Thù lao thành viên Hội đồng quản trị: 21.830.400 đồng.

- Thù lao thành viên Ban kiểm soát: 8.515.200 đồng.

Thông qua Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021.

STT	Danh mục	Thù lao (đồng/người/tháng)
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>	<b>5 thành viên</b>
1	Chủ tịch HĐQT	455.000
2	Thành viên HĐQT (4 thành viên)	409.000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>	<b>2 thành viên</b>
1	Thành viên BKS	409.000

- Thù lao của HĐQT, BKS sẽ được chi trả bằng 80% vào các kỳ trả lương hàng tháng của năm và số còn lại được quyết toán theo kết quả hoàn thành kế hoạch SXKD năm của Công ty. Thực hiện từ tháng 5/2021.

Kết quả biểu quyết:

✓ *Tán thành: 1.665.142 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.*

✓ *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.*

✓ *Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.*

#### **9.6 Thông qua nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021**

Kết quả biểu quyết

✓ *Tán thành: 1.665.142 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.*

✓ *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.*

✓ *Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.*

#### **9.7 Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty**

Kết quả biểu quyết

✓ *Tán thành: 1.665.142 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.*

✓ *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.*

✓ *Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.*

#### **9.8 Thông qua nội dung phê duyệt Quy chế nội bộ quản trị Công ty và Quy chế Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát**

Kết quả biểu quyết

✓ *Tán thành: 1.665.142 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.*

✓ *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.*

✓ Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

## II. Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại HĐCD thường niên năm 2021

Bà Trần Thị Kim Ngân thay mặt Ban Thư ký đọc Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Kết quả biểu quyết:

✓ Tán thành: 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

✓ Không tán thành: 0 cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

✓ Không có ý kiến: 0 cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

## C. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông Giang Văn Lĩnh - Chủ tọa phát biểu bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Đầu tư và Xây lắp Thành An 386 kết thúc vào lúc 12 giờ 50 phút cùng ngày.

Biên bản được lập vào hồi 12 giờ 50 phút, ngày 29 tháng 4 năm 2021 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Đầu tư và Xây lắp Thành An 386 kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản này gồm 8 trang đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông và đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội với 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông có mặt tại Đại hội.

Biên bản này được lập thành năm (05) bản, có giá trị pháp lý như nhau và có giá trị thi hành ngay sau khi kết thúc cuộc họp.

Toàn thể Cổ đông của Công ty, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc và các tổ chức trực thuộc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây lắp Thành An 386 chịu trách nhiệm thi hành./.

**TM. BAN THƯ KÝ  
TRƯỞNG BAN**



**Trần Thị Kim Ngân**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH  
CHỦ TỌA**



**Giang Văn Lĩnh**

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ  
VÀ XÂY LẬP THÀNH AN 386  
Số: 18 /NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp thông qua ngày 17/6/2020;
- Luật chứng khoán năm 2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động và quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Thành An 386;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Thành An 386 ngày 29/4/2021;
- Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Thành An 386.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo số 10/BC-HĐQT, ngày 08/4/2021 của Hội đồng quản trị về hoạt động của HĐQT và Ban điều hành năm 2020, định hướng năm 2021;

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo số: 02/BC-BKS ngày 10/4/2021 của Ban kiểm soát Công ty về hoạt động của Ban kiểm soát.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán:  
Trong đó, có một số chỉ tiêu cơ bản:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	<b>Tổng tài sản</b>	<b>341.007</b>
2	<b>Vốn chủ sở hữu:</b>	<b>28.984</b>
2.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	23.099
2.2	Vốn khác của chủ sở hữu	872
2.3	Quỹ đầu tư phát triển	2.899
2.4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.115
3	<b>Tổng Doanh thu và thu nhập khác</b>	<b>161.873</b>
3.1	Doanh thu thuần từ hoạt động sxkd	160.833
3.2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	249
3.3	Thu nhập khác	790
4	<b>Tổng chi phí</b>	<b>160.231</b>
4.1	Giá vốn hàng bán	154.285
4.2	Chi phí tài chính	84



STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
4.3	Chi phí bán hàng	598
4.4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.677
4.5	Chi phí khác	588
<b>5</b>	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>1.642</b>
<b>6</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN:</b>	<b>1.412</b>

**Điều 4.** Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 với các nội dung chủ yếu sau đây:

*ĐVT: Triệu đồng*

CHỈ TIÊU	Kế hoạch điều chỉnh năm 2020	Thực hiện năm 2020	% hoàn thành so với KH điều chỉnh
Vốn điều lệ	23.099	23.099	100
Giá trị sản xuất	200.000	201.500	100,8
Tổng doanh thu	160.794	161.873	100,7
Tổng chi phí	159.194	160.231	100,7
<i>Trong đó:</i>			
Thu nộp CP thương hiệu TCT Thành An	757	749	98,9
Lợi nhuận trước thuế	1.600	1.642	102,6
Lợi nhuận sau thuế	1.376	1.412	102,6
Thu nhập nộp cấp trên 60% tiền thu nhập lợi nhuận liên doanh liên kết Cty Việt Tín HĐ 1252 và phải trả khác		125	
Trích lập các quỹ	Không trích quỹ theo Quyết nghị của HĐCĐ năm 2020		
Lợi nhuận còn lại chia cổ tức			
Lợi nhuận còn lại để tạo nguồn bù đắp tổn động	1.376	1.287	93,5
Thu nhập BQ lao động/người/tháng	8,05	8,05	100
<b>Tổng lợi nhuận sau thuế</b>			<b>1.412</b>
- Thu nhập nộp cấp trên 60% tiền thu nhập lợi nhuận liên doanh liên kết Cty Việt Tín HĐ 1252			125
- Quỹ Đầu tư phát triển	Không trích quỹ theo quyết nghị của HĐCĐ TN năm 2020		
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi			
- Lợi nhuận còn lại để tạo nguồn bù đắp tổn động tài chính			1.287

**Điều 5.** Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, phân phối lợi nhuận năm 2021 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

*ĐVT: Triệu đồng*

CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	% (KH2021/TH2020)
Vốn điều lệ	23.099	23.099	100
Giá trị sản xuất	201.500	200.000	99,3
Tổng doanh thu	161.873	160.000	98,8
Tổng chi phí	160.231	158.400	98,9
<i>Trong đó:</i>			
Thu nộp CP thương hiệu TCT Thành An	749	709	94,7
Lợi nhuận trước thuế	1.642	1.600	97,4
Lợi nhuận sau thuế	1.412	1.280	90,6
Thu nhập nộp cấp trên 60% tiền thu nhập lợi nhuận liên doanh liên kết Cty Việt Tín HĐ 1252 và phải trả khác	125		
Trích lập các quỹ		192	
Lợi nhuận còn lại chia cổ tức		448	
Lợi nhuận còn lại để tạo nguồn bù đắp tồn đọng và trả khác	1.287	640	
Thu nhập BQ lao động/người/tháng	8,05	8,05	100
Thu hồi công nợ	169.944	224.874	132,3
<i>Trong đó công nợ thường xuyên:</i>		210.864	85,0
<b>Tổng lợi nhuận sau thuế phân bổ</b>			<b>1.280</b>
- Lợi nhuận còn lại sau khi trả thù lao HĐQT, BKS			1.280
- Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi (15%LNST)			192
- Lợi nhuận chia cổ tức (35%LNST)			448
- Lợi nhuận còn lại để tạo nguồn bù đắp tồn đọng và trả khác			640

**Điều 6.** Thông qua thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2021.

6.1. Thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020

- Thù lao thành viên Hội đồng quản trị: 21.830.400 đồng.
- Thù lao thành viên Ban kiểm soát: 8.515.200 đồng.

6.2. Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021

TT	Chỉ tiêu	Thù lao (đồng/người/tháng)
I	Hội đồng quản trị	5 thành viên
1	Chủ tịch HĐQT	455.000
2	Thành viên HĐQT (4 thành viên)	409.000
II	Ban kiểm soát	2 thành viên
1	Thành viên BKS	409.000

- Thù lao của HĐQT, BKS sẽ được chi trả bằng 80% vào các kỳ trả lương hàng tháng của năm và số còn lại được quyết toán theo kết quả hoàn thành kế hoạch SXKD năm của Công ty. Thực hiện từ tháng 5/2021.

**Điều 7.** Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

**Điều 8.** Thông qua sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty. Điều lệ gồm 16 Chương 76 Điều.

**Điều 9.** Phê duyệt:

- Quy chế nội bộ quản trị Công ty, Quy chế gồm 15 Chương; 77 Điều.
- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị gồm 07 Chương; 23 Điều.
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát gồm 07 Chương; 22 Điều.

**Điều 10.** Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29/4/2021.

Các Ông/Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Thành An 386./

**Nơi nhận:**

- Như điều 7;
- Đăng công bố thông tin;
- Lưu VT, TCHC, Ng25.

**TM/ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Giang Văn Lĩnh**

Số: 10 /BC-CTCP

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2021

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG**  
**Của Hội đồng quản trị và Ban điều hành**  
**năm 2020 và kế hoạch năm 2021**

Kính thưa các Quý Cổ đông, các Quý vị đại biểu!

Thay mặt HĐQT, tôi xin trình bày báo cáo hoạt động của HĐQT và Ban điều hành năm 2020 và một số định hướng trong năm 2021 như sau:

**I. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2020**

**1. Hoạt động của Hội đồng Quản trị**

Trong năm 2020 HĐQT công ty CP Đầu tư và Xây lắp Thành An 386 vẫn duy trì 05 thành viên bao gồm:

- |                        |                    |
|------------------------|--------------------|
| Ông Giang Văn Lĩnh     | - Chủ tịch HĐQT;   |
| Ông Nguyễn Đức Hồng    | - Thành viên HĐQT; |
| Ông Nguyễn Xuân Thái   | - Thành viên HĐQT; |
| Ông Nguyễn Xuân Thường | - Thành viên HĐQT; |
| Ông Vũ Kiên Cường      | - Thành viên HĐQT. |

Căn cứ vào quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn đối với hoạt động giám sát, chỉ đạo đưa ra các nghị quyết, quyết định để thực hiện các hoạt động SXKD, xây dựng đơn vị theo Nghị quyết ĐHCĐ.

Năm 2020, Hội đồng quản trị đã ban hành 12 Nghị quyết và 03 Quyết định, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo điều hành khắc phục mọi khó khăn, thực hiện nhiệm vụ SXKD, tăng cường công tác quản lý tài chính, giải quyết thu hồi công nợ tồn đọng, tìm kiếm việc làm, huy động mọi tiềm năng để ổn định phát triển đơn vị. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT phù hợp với quy định của Nhà nước và Điều lệ, Quy chế Công ty, sát tình hình thực tế của đơn vị, có sự đồng thuận cao của các thành viên HĐQT và là sự kết hợp trí tuệ của mỗi thành viên HĐQT để chỉ đạo và giám sát kịp thời hoạt động quản lý điều hành của Ban giám đốc liên quan đến tất cả các lĩnh vực hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty. Vấn đề công bố thông tin, báo cáo quản trị được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo các thông tin hoạt động đều được công khai, minh bạch, bảo vệ quyền lợi của Công ty và các cổ đông.

Năm 2020, HĐQT đã tổ chức 10 phiên họp và 02 phiên xin ý kiến bằng văn bản để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, với sự mở rộng tham gia dự họp của Ban kiểm soát, các cơ quan chuyên môn liên quan để báo cáo giải trình đưa ra các giải pháp, kịp thời đề ra các chủ trương, biện pháp chỉ đạo giải quyết các vấn đề liên quan thực hiện kế hoạch SXKD theo Nghị quyết ĐHCĐ, các thành viên HĐQT tham gia như sau: 2



TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tham gia lấy ý kiến	Ghi chú
1	Ông Giang Văn Lĩnh	CTHĐQT	10/10 = 100%	2/2 = 100%	
2	Ông Nguyễn Đức Hồng	TV. HĐQT	10/10 = 100%	2/2 = 100%	
3	Ông Nguyễn Xuân Thái	TV. HĐQT	10/10 = 100%	2/2 = 100%	
4	Ông Nguyễn Xuân Thương	TV. HĐQT	10/10 = 100%	2/2 = 100%	
5	Ông Vũ Kiên Cường	TV. HĐQT	10/10 = 100%	2/2 = 100%	

## 2. Công tác giám sát hoạt động của Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý

Năm 2020 HĐQT thực hiện nhiệm vụ giám sát đối với hoạt động của Ban giám đốc theo Quy định của Luật và Điều lệ Công ty, thông qua các cuộc họp HĐQT, lấy ý kiến bằng văn bản và tham dự các cuộc họp của Công ty, các hoạt động điều hành thực hiện năm 2020. Các thành viên HĐQT được phân công phụ trách các lĩnh vực đã phát huy tốt vai trò giám sát của mình trong hoạt động điều hành của Ban giám đốc. HĐQT đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm 2020 của Ban giám đốc như sau:

- Với những ảnh hưởng của dịch bệnh Covid- 19 và những khó khăn về tài chính đã ảnh hưởng trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD của đơn vị. Ban giám đốc đã điều hành các cơ quan, đơn vị trong Công ty có nhiều cố gắng trong việc triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Đã xây dựng kế hoạch, chương trình cụ thể từng quý, tháng sát với tình hình, điều kiện thực tế của Công ty triển khai thực hiện trong toàn đơn vị. Chủ động đề xuất với HĐQT xem xét điều chỉnh kế hoạch phù hợp với tình hình và khả năng của đơn vị. Năm 2020 đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch điều chỉnh năm 2020.

- Ban giám đốc đã điều hành Công ty đúng chức năng nhiệm vụ theo Điều lệ, quy chế Công ty. Duy trì tổ chức họp giao ban, hội ý chỉ huy theo tuần, hàng tháng, quý có đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và triển khai nhiệm vụ tháng, quý tiếp theo; Những vấn đề quan trọng, khó khăn, vướng mắc cần tập trung giải quyết, dân chủ bàn bạc thống nhất, tổ chức cuộc họp đột xuất, hội ý, trao đổi, bàn bạc thống nhất các giải pháp tổ chức thực hiện; phân công từng thành viên trong Ban giám đốc phụ trách từng lĩnh vực cụ thể.

- Trong quá trình điều hành đã chủ động, quyết đoán, linh hoạt, điều hành chặt chẽ, công khai, minh bạch, hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ. Tính toán, có phương án và cân nhắc tính hiệu quả, khả thi để triển khai thực hiện trước những khó khăn mà Công ty gặp phải. Những vấn đề vướng mắc khó khăn Ban giám đốc đã tính toán, có phương án và cân nhắc tính hiệu quả, khả thi, tích cực tìm các biện pháp vượt khó để triển khai thực hiện. Các nội dung vượt thẩm quyền đã trình HĐQT cho chủ trương triển khai thực hiện phù hợp với tình hình điều kiện cụ thể của đơn vị đạt hiệu quả cao.

Tuy nhiên, trong hoạt động của mình, Ban giám đốc vẫn còn những hạn chế sau:

- Công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm và mở rộng thị trường của các đội, công trường còn hạn chế. Có thời điểm còn thiếu việc làm ở một số đội trực thuộc Công ty;

- Tình hình các khoản tồn đọng tài chính lớn từ nhiều năm trước để lại chưa giải quyết xong, nên chưa có báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 đã tác động không nhỏ đến tình hình SXKD năm 2020 và hoạt động của đơn vị.

### 3. Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh

Năm 2020, HĐQT Công ty với vai trò trách nhiệm là đại diện cho Đại hội đồng cổ đông đã xem xét điều chỉnh kế hoạch năm phù hợp với tình hình và khả năng của đơn vị, có những chủ trương phù hợp trong công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty. Tập trung chỉ đạo thực hiện đưa ra các giải pháp nhằm đảm bảo duy trì và phát triển hoàn thành các mục tiêu kế hoạch SXKD năm 2020 điều chỉnh của Công ty trên cơ sở kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty đã thể hiện sự nỗ lực trong việc vượt khó để thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020, kết quả cụ thể như sau:

*ĐVT: Triệu đồng*

CHỈ TIÊU	Kế hoạch điều chỉnh năm 2020	Thực hiện năm 2020	% hoàn thành so với KH điều chỉnh
Vốn điều lệ	23.099	23.099	100
Giá trị sản xuất	200.000	201.500	100,8
Tổng doanh thu	160.794	161.873	100,7
Tổng chi phí	159.194	160.231	100,7
<i>Trong đó:</i>			
Thu nộp CP thương hiệu TCT Thành An	757	749	98,9
Lợi nhuận trước thuế	1.600	1.642	102,6
Lợi nhuận sau thuế	1.376	1.412	102,6
Thu nhập nộp cấp trên 60% tiền thu nhập lợi nhuận liên doanh liên kết Cty Việt Tín HĐ 1252 và phải trả khác		125	
Trích lập các quỹ	Không trích quỹ theo Quyết nghị của HĐQT năm 2020		
Lợi nhuận còn lại chia cổ tức			
Lợi nhuận còn lại để tạo nguồn bù đắp tồn đọng	1.376	1.287	93,5
Thu nhập BQ lao động (triệu/người/ tháng)	8,05	8,05	100

### 3. Kết quả xây dựng Công ty

Năm 2020 Công ty đã kiện toàn tổ chức, cơ chế quản lý điều hành phù hợp thực tiễn, điều kiện của Công ty, đơn vị. Chỉ huy công ty chỉ đạo các đội công trường thực hiện theo kế hoạch SXKD đã định hướng; các phòng chức năng của Công ty bám sát tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD của các đơn vị đề đơn đốc thực hiện. Tập trung chỉ đạo các công trình trọng điểm nhằm đẩy nhanh tiến độ thi công, đồng thời đẩy mạnh công tác lập hồ sơ thanh quyết toán thu hồi vốn từ các Chủ đầu tư, chủ dự án.

Trong năm, chỉ huy công ty đã có nhiều cố gắng trong việc tiếp thị tìm kiếm việc làm nên năm 2020 công ty đã trúng thầu và được chỉ định thầu 18 công trình với giá trị 170 tỷ đồng đảm bảo công việc trong năm và giá trị gói đầu năm tiếp theo.

Thường xuyên kiểm tra, đơn đốc các cơ quan đơn vị thực hiện nghiêm túc Công tác quản lý lao động, tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN; trả lương cho người lao động và giải quyết các chế độ chính sách kịp thời, đúng thời gian quy định.

Tăng cường công tác quản lý tài chính, tập trung đẩy mạnh công tác thanh quyết toán và thu hồi công nợ. Tìm giải pháp tháo gỡ khó khăn về vốn. Kiểm soát chặt chẽ đầu vào, tiết kiệm chi phí trong sản xuất, thực hiện dân chủ, công khai minh bạch trong quản lý, sử dụng, luân chuyển các nguồn vốn, bảo đảm đúng mục đích, hiệu quả. Thực hiện các nghĩa vụ thu nộp thuế và nghĩa vụ tài chính đối với cấp trên đúng quy định.

Tổ chức học tập, quán triệt và thực hiện đầy đủ, kịp thời các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng ủy các cấp. Tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện và sức chiến đấu của tổ chức đảng các cấp, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh ở các cấp.

### 4. Báo cáo lương và thù lao chi trả năm 2020 cho Ban điều hành (BT, GD, PGĐ, KTT, TBKS) và các thành viên HĐQT, BKS.

Năm 2020 Công ty đã trả tiền lương cho Bí thư, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng Trưởng ban kiểm soát và thù lao các Thành viên HĐQT, BKS theo Quyết nghị về tổng mức tiền lương và thù lao đã được ĐHĐCĐ thường niên 2020 thông qua như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Diễn giải	Kế hoạch	Thực hiện	Chênh lệch
<b>Tổng số:</b>	<b>1.042,9</b>	<b>881</b>	<b>161,8</b>
<b>* Được hạch toán vào chi phí</b>	<b>1.042,9</b>	<b>881</b>	<b>161,8</b>
- Tiền lương của BTĐU, GD, PGĐ, KTT, BKS	1.008	850,7	157,3
- Thù lao trả cho thành viên HĐQT	25,1	21,8	3,2
- Thù lao trả cho thành viên BKS	9,8	8,5	1,3

Tiền lương của Ban điều hành năm 2020, Công ty xây dựng đã báo cáo ĐHĐCĐ thông qua gồm: Lương BTĐU,CTHĐQT, Giám đốc Công ty = 20 triệu đồng/người/tháng, lương Phó Giám đốc = 18 triệu đồng/người/tháng, lương Kế toán trưởng = 16 triệu đồng/tháng, lương TBKS = 10 triệu đồng/tháng.

Trong năm thực hiện tiền lương Ban điều hành giảm 157.255.238 đồng so với kế hoạch do ban điều hành thống nhất nhận số tiền lương đã hưởng, số còn lại để lại bù đắp chi phí. Cụ thể, mức tiền lương thực hiện của Ban điều hành như sau:

- Bí thư Đảng ủy, Giám đốc công ty (02 người): 389.744.762 đồng (bình quân 16.239.365 đồng/tháng = 81,2% mức lương kế hoạch);

- Phó giám đốc Công ty (01 người): 179.040.000 đồng (bình quân 14.920.000 đồng/người/tháng = 82,9% mức lương kế hoạch). (01 đ/c không tham gia SXKD, giải quyết tồn đọng tài chính không trả lương).

- Kế toán trưởng: 160.160.000 đồng (bình quân 13.346.667 đồng/tháng = 83,4% mức lương kế hoạch).

- Trưởng BKS: 121.800.000 đồng (bình quân 10.150.000 đồng/tháng = 101,5% mức lương kế hoạch).

Thù lao chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được tính theo số ngày làm việc thực tế của từng thành viên và mức lương bằng 20% mức lương thực hưởng tương ứng của thành viên Ban điều hành. Tổng số thù lao chi trả năm 2020 là 30.345.600 đồng.

#### 5. Trả cổ tức năm 2020

Thực hiện quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 Công ty không chia cổ tức. Lợi nhuận còn lại để tạo nguồn bù đắp tồn đọng tài chính và trả khác.

#### 6. Phân phối lợi nhuận sau thuế và trích lập các quỹ năm 2020

Trên cơ sở lợi nhuận sau thuế, thực hiện quyết định của Đại hội đồng cổ đông năm 2020 và định hướng phát triển của Công ty, Hội đồng quản trị xây dựng phương án phân phối lợi nhuận sau thuế như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Tổng lợi nhuận sau thuế	1.412
- Thu nhập nộp cấp trên 60% tiền thu nhập lợi nhuận liên doanh liên kết Cty Việt Tín HĐ 1252	125
- Quỹ Đầu tư phát triển	Không trích quỹ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	
- Lợi nhuận còn lại để tạo nguồn bù đắp tồn đọng	1.287

#### 7. Đánh giá chung

\* Thuận lợi:

Công ty luôn nhận được sự quan tâm giúp đỡ của Binh đoàn; sự ủng hộ trên tinh thần hợp tác và xây dựng của các cổ đông trong Công ty; Công ty luôn giữ được mối quan hệ tốt với chủ đầu tư, các đơn vị bạn hàng, khách hàng, ngân hàng; tập thể HĐQT, Ban giám đốc Công ty là những đồng chí có năng lực, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý, nhiệt tình, trách nhiệm trong công việc; cán bộ CNV và người lao động trong Công ty đoàn kết, luôn tự hào về truyền thống đơn vị, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Chỉ huy công ty, phát huy vai trò trách nhiệm vượt khó để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

**\* Khó khăn:**

Công ty hoạt động trong điều kiện còn nhiều khó khăn như tình hình dịch bệnh Covid -19 có diễn biến phức tạp; tình hình tài chính khó khăn, công nợ tồn đọng tập thể, cá nhân nhiều năm chưa được khắc phục, thiếu vốn đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong khi đội ngũ cán bộ, công nhân lành nghề còn thiếu và nhiều bất cập...đó là những khó khăn thách thức lớn, có tác động không nhỏ đến việc thực hiện nhiệm vụ.

**\* Kết luận:**

Năm 2020 mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, nhưng với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển trong đơn vị, có thể đánh giá rằng HĐQT Công ty đã thực hiện được tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong việc giám sát Giám đốc, Ban giám đốc và bộ máy giúp việc đã chủ động đề xuất các giải pháp, điều chỉnh kế hoạch SXKD khắc phục khó khăn triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 và Nghị quyết, Quyết định của HĐQT trong việc điều hành thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

Đồng thời, chúng tôi cũng nhận thấy rằng HĐQT mặc dù đã có nhiều cố gắng tuy nhiên vẫn còn một số mặt hạn chế chưa đạt yêu cầu như mong muốn của từng thành viên HĐQT, của các quý vị cổ đông và tập thể người lao động trong Công ty chúng tôi cũng thẳng thắn nhận trách nhiệm và có giải pháp khắc phục trong thời gian tới để Công ty ngày càng phát triển.

## **II. Định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp năm 2021**

### **1. Định hướng, mục tiêu năm 2021**

Với nhận định tình hình dịch bệnh Covid -19 còn có diễn biến phức tạp khó lường trên toàn thế giới, có ảnh hưởng tới nền kinh tế nói chung và trong lĩnh vực ngày xây dựng. HĐQT chủ trương đề ra các mục tiêu, chiến lược định hướng phát triển Công ty theo hướng ổn định bền vững, đồng thời đảm bảo hiệu quả cao trong lĩnh vực SXKD trên cơ sở thiết lập cơ chế kiểm soát và hạn chế rủi ro;

Căn cứ nhiệm vụ mục tiêu Tổng công ty Thành An định hướng, trên cơ sở phân tích, dự báo tình hình kinh tế, đánh giá thực trạng mức tăng trưởng của ngành, lĩnh vực hoạt động, tình hình, điều kiện thực tế của đơn vị, Công ty Thành An 386 xây dựng kế hoạch SXKD năm 2021 phù hợp với phát triển đơn vị, các nguồn lực hiện có và khả năng đảm bảo hoàn thành trong SXKD, tạo sự

ổn định về việc làm, đời sống của người lao động; đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, phấn đấu doanh thu tăng hằng năm, bảo toàn nguồn vốn và lợi ích của cổ đông.

### 1.1. Các chỉ tiêu chính trong kế hoạch SXKD năm 2021

Đơn vị tính: triệu đồng

CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	% (KH2021/TH2020)
Vốn điều lệ	23.099	23.099	100
Giá trị sản xuất	201.500	200.000	99,3
Tổng doanh thu	161.873	160.000	98,8
Tổng chi phí	160.231	158.400	98,9
<i>Trong đó:</i>			
Thu nộp CP thương hiệu Tổng công ty Thành An	749	709	94,7
Lợi nhuận trước thuế	1.642	1.600	97,4
Lợi nhuận sau thuế	1.412	1.280	90,6
Thu nhập nộp cấp trên 60% tiền thu nhập lợi nhuận liên doanh liên kết Cty Việt Tín HĐ 1252 và phải trả khác	125		
Trích lập các quỹ		192	
Lợi nhuận còn lại chia cổ tức		448	
Lợi nhuận còn lại để tạo nguồn bù đắp tồn đọng	1.287	640	
Thu nhập BQ lao động (triệu/người/tháng)	8,05	8,05	100

### 1.2 . Kế hoạch phân bổ lợi nhuận năm 2021

Trên cơ sở lợi nhuận sau thuế, Quy chế và định hướng phát triển của Công ty, Hội đồng Quản trị xây dựng phương án phân phối lợi nhuận sau thuế như sau:

ĐVT: Triệu đồng

<b>Tổng lợi nhuận sau thuế phân bổ</b>	<b>1.280</b>
- Lợi nhuận còn lại sau khi trả thù lao HĐQT, BKS	1.280
- Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi (15%LNST)	192
- Lợi nhuận chia cổ tức (35%LNST)	448
- Lợi nhuận còn lại để tạo nguồn bù đắp tồn đọng và trả khác	640

### 1.3. Tiền lương cho Ban điều hành (BTĐU, GD, PGĐ, KTT, TBKS) và thu lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2021.

Trên cơ sở Kế hoạch SXKD năm 2021, Công ty dự kiến quỹ tiền lương cho Ban điều hành (BTĐU, GD, PGĐ, KTT, TBKS) và thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS như sau:

	<i>ĐVT: Triệu đồng</i>
<b>Tổng số</b>	<b>1.042,9</b>
<b>* Được hạch toán vào chi phí</b>	<b>1.042,9</b>
- Tiền lương của BTĐU, GD, PGĐ, KTT	888
- Tiền lương Trưởng ban kiểm soát	120
- Thù lao trả cho thành viên HĐQT	25,1
- Thù lao trả cho thành viên BKS	9,8

Công ty xây dựng Quỹ tiền lương kế hoạch cho Ban điều hành (BTĐU, GD, PGĐ, KTT, TBKS) và thù lao cho các thành viên HĐQT, TBKS năm 2021 như sau:

#### a) Quỹ tiền lương kế hoạch cho Ban điều hành (BTĐU, GD, PGĐ, KTT) cụ thể:

- Quỹ lương của Bí thư đảng ủy là 240.000.000 đồng. (Tiền lương bình quân 20.000.000 đồng/tháng).
- Quỹ lương của Giám đốc Công ty là 240.000.000 đồng (Tiền lương bình quân 20.000.000 đồng/tháng).
- Quỹ lương của 01 Phó giám đốc Công ty là 216.000.000 đồng (Tiền lương bình quân 18.000.000 đồng/tháng). (Còn 01 Phó giám đốc đang giải quyết tồn tại, không tham gia SXKD không trả lương, khi nào thực hiện xong tồn tại hoặc tham gia SXKD thì xin bổ sung sau).
- Quỹ lương của Kế toán trưởng là 192.000.000 đồng (Tiền lương bình quân 16.000.000 đồng/tháng).
- Quỹ lương Trưởng ban kiểm soát kiêm Tổ trưởng tổ thu hồi công nợ là 120.000.000 đồng (Tiền lương bình quân 10.000.000 đồng/tháng).

#### b) Tổng mức thù lao kế hoạch của thành viên HĐQT, BKS năm 2021 được xác định

Thù lao trả cho Chủ tịch HĐQT căn cứ theo số ngày công, thù lao chi trả không vượt quá 20% lương kế hoạch Giám đốc; thù lao trả cho thành viên không chuyên trách HĐQT, Ban kiểm soát căn cứ theo số ngày công, thù lao chi trả không vượt quá 20% lương kế hoạch Phó Giám đốc.

### 1.4. Các mục tiêu khác:

#### a. Tổ chức biên chế:

Tổ chức biên chế Công ty theo hướng năng động, tinh gọn, chuyên môn hóa cao, phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Tạo điều kiện cho các đội công trường chủ động tìm kiếm việc làm và tổ chức sản xuất đạt hiệu quả cao nhất. Nâng cao năng lực hoàn thành nhiệm vụ và ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý các cấp, đặc biệt cán bộ chủ trì

trong việc phát huy tính tiên phong gương mẫu, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, vì tập thể, vì đơn vị.

*b. Phát triển ngành nghề và sản phẩm:*

Công ty phát huy tối đa ưu thế của một doanh nghiệp đã có bề dày truyền thống trong lĩnh vực xây dựng dân dụng và công nghiệp; Kinh doanh thương mại dịch vụ; Tiếp tục phát triển ngành nghề theo hướng chuyên môn, chuyên nghiệp hóa;

Mục tiêu sản phẩm: Sản phẩm làm ra đảm bảo yêu cầu về chất lượng, quy trình quản lý phải mang tính chuyên nghiệp. Thông qua mỗi công việc, mỗi công trình về chất lượng, kỹ thuật khẳng định vị trí vững chắc trên thị trường của Công ty với khách hàng.

*c. Mục tiêu phát triển về thị trường:*

Tăng cường công tác tiếp thị tìm việc làm, tích cực quan hệ với cơ quan quản lý các cấp, các Chủ đầu tư để có việc làm trong năm và gói đầu cho năm sau trên 60%.

*d. Mục tiêu nâng cao thương hiệu Doanh nghiệp:*

Thương hiệu doanh nghiệp vừa là mục tiêu, vừa là điều kiện để ổn định và phát triển. Do đó cần tập trung thi công những công trình để nâng cao uy tín thông qua chất lượng, tiến độ, giá cả cũng như quy trình, chất lượng quản lý các mặt công tác;

Về công tác quản lý: Tăng cường công tác quản lý các mặt, đổi mới, năng động, đem lại hiệu quả. Hoàn thành các chỉ tiêu như: Doanh thu, lợi nhuận, thu nộp ngân sách và thực hiện tốt chính sách tiền lương, xã hội với người lao động.

**2. Các giải pháp thực hiện:**

*2.1. Công tác Kế hoạch - Kỹ thuật:*

Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, căn cứ vào tình hình cụ thể, những kinh nghiệm bài học thực hiện các năm trước để xây dựng kế hoạch triển khai một cách cụ thể, khả thi; trong từng nhiệm vụ, mục tiêu phải có giải pháp cụ thể đi kèm. Các công trình đủ yếu tố về vốn và điều kiện kỹ thuật cần ưu tiên đẩy nhanh tiến độ sản xuất. Phải chủ động khắc phục khó khăn trong mọi tình huống, không đổ lỗi cho nguyên nhân khách quan;

Tiếp tục củng cố lực lượng nhân viên kỹ thuật, nhân viên thanh quyết toán để công tác hồ sơ nội nghiệp được thực hiện đầy đủ kịp thời phục vụ tốt công tác thanh quyết toán A-B, phân đấu thi công đến đâu thanh toán gọn đến đó;

Thực hiện nghiêm quy trình quản lý kỹ thuật trong tổ chức thi công các công trình. Chú trọng công tác đảm bảo chất lượng, coi đây là một trong những mục tiêu sống còn của đơn vị.

*2.2. Công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm:*

Đẩy mạnh công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm; Nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, đảm bảo thắng và thi công đạt hiệu quả theo dự kiến, không tham gia đấu, bỏ thầu để trúng thầu bằng mọi giá. Phát huy vai trò trách nhiệm, của mọi thành viên, các mối quan hệ, tăng cường vai trò của chỉ huy các cấp. Tiếp tục nghiên cứu môi trường pháp lý, chính sách để tận dụng cơ hội trong tiếp cận dự



án mới; khai thác, mở rộng mối quan hệ tìm kiếm việc làm qua các kênh dự án bằng nhiều nguồn vốn khác nhau. Phấn đấu giá trị trúng thầu, chỉ định thầu đạt khoảng 250 tỷ đồng đảm bảo kế hoạch năm 2021 và gói đầu năm 2022 và những năm tiếp theo.

### *2.3. Công tác thiết bị xe máy:*

Phân loại trang thiết bị; duy tu sửa chữa để thiết bị hoạt động tốt. Tăng cường tìm kiếm việc làm cho máy móc thiết bị. Tập trung đẩy mạnh công tác quản lý khai thác thiết bị đảm bảo có hiệu quả các thiết bị đã đầu tư.

### *2.4. Công tác tài chính:*

Tăng cường công tác quản lý tài chính ở tất cả các cấp, kiểm soát chặt chẽ đầu vào, tiết kiệm chi phí trong sản xuất; thực hiện dân chủ, công khai minh bạch trong quản lý, sử dụng, không để phát sinh tồn đọng mới. Quản lý chặt chẽ doanh thu, chi phí và công nợ khách hàng;

Huy động và luân chuyển hợp lý các nguồn vốn, sử dụng bảo đảm đúng mục đích, hiệu quả cao, đáp ứng yêu cầu của sản xuất và các nhiệm vụ khác của đơn vị. Tập trung đưa ra giải pháp cụ thể đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, công tác thanh toán thường xuyên, quyết toán nội bộ các công trình, công việc hoàn thành cả mới và tồn đọng cũ, xác định trách nhiệm hoàn trả. Kiên quyết thu hồi công nợ, làm đến đâu thu hồi đến đó; thu hồi công nợ cá nhân, tồn đọng cũ. Thực hiện các nghĩa vụ thu nộp thuế và nghĩa vụ tài chính đối với cấp trên đúng quy định.

Hoàn thành công tác xác định giá trị doanh nghiệp phục vụ công tác thoái vốn tại Công ty.

### *2.5. Công tác tổ chức lao động, tiền lương:*

Tăng cường công tác quản lý lao động, tiền lương, BHXH; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các cơ quan đơn vị thực hiện nghiêm túc công tác lao động tiền lương, trả lương cho người lao động kịp thời, đúng thời gian quy định; Thực hiện tốt việc giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động. Rà soát nguồn nhân lực tuyển dụng thu hút bổ sung để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ SXKD của đơn vị. Thực hiện tốt công tác quản trị doanh nghiệp, tiếp tục quán triệt thực hiện lộ trình thoái vốn nhà nước tại Công ty;

### *2.6. Công tác Đảng, công tác chính trị:*

Quán triệt thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, thực hiện tốt Nghị quyết của Đảng bộ Binh đoàn 11, của Đảng ủy Công ty về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2021, làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục chính trị theo nội dung, chương trình quy định. Tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện và sức chiến đấu của tổ chức đảng các cấp, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng. Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết TW 4 (khóa XII) gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở các cấp.

Thực hiện các kế hoạch CTĐ, CTCT và giáo dục chính trị, phổ biến pháp luật theo kế hoạch. Tổ chức tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước và quân đội. Chỉ đạo các tổ chức quần chúng hoạt động theo đúng chức năng,

đẩy mạnh các phong trào thi đua gắn với thực hiện các cuộc vận động do trên phát động.

### 3. Công tác quản lý kiểm tra giám sát của Hội đồng quản trị:

- Hoàn thiện sửa đổi, bổ sung hệ thống Điều lệ, Quy chế, quy định của Công ty phù hợp với pháp luật hiện hành. Tăng cường công tác quản lý, giám sát chỉ đạo hoạt động của Ban giám đốc điều hành, đảm bảo tuân thủ pháp luật, điều lệ, quy chế, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty; hoàn thành các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua;

- Tăng cường thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc công tác quản lý tài chính, sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí. Có cơ chế rõ ràng, minh bạch để huy động các nguồn vốn. Nâng cao hiệu quả, trách nhiệm trong công tác giải quyết và thu hồi công nợ

- Tập trung thực hiện nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức bộ máy quản lý, điều hành SXKD của Công ty, tinh gọn, mạnh, hiệu quả.

- Tăng cường giám sát công khai, minh bạch trong quản lý, điều hành hoạt động SXKD; thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động và bảo vệ lợi ích của cổ đông.

Để thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ nêu trên HĐQT Công ty Thành An 386 rất mong nhận được sự chia sẻ và ủng hộ của các Quý vị cổ đông nhằm góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ của Công ty năm 2021.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét và thông qua.

Hội đồng quản trị xin được gửi đến các Quý Đại biểu, các vị khách quý cùng toàn thể Quý cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

*Xin trân trọng cảm ơn./.*

**Nơi nhận:** ✓

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Các cổ đông; Web;
- Lưu: VT, TCHC; A200.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Giảng Văn Lĩnh**

**BÁO CÁO TÓM TẮT**  
**Một số chỉ tiêu tài chính năm 2020**  
(Trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021)

Kính thưa:

- Các đồng chí đại biểu khách quý;
- Toàn thể Đại hội.

Thay mặt HĐQT, tôi xin trình bày báo cáo tóm tắt một số chỉ tiêu tài chính năm 2020 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 như sau

**A. Một số thông tin về doanh nghiệp:**

1. Tên doanh nghiệp: Công ty CP đầu tư & Xây lắp Thành An 386.
2. Địa chỉ: 116 Vũ Xuân Thiều - Phúc Lợi - Long Biên - Hà Nội.  
Giấy đăng ký kinh doanh số: 0100598520 do Phòng đăng ký kinh doanh
3. Sở kế hoạch đầu tư TP Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần 11 ngày 05/7/2018.  
Ngành nghề kinh doanh: Xây dựng các công trình công nghiệp, dân dụng, giao thông, thủy lợi .....
4. Điện thoại: 024.38753627 - Fax: 024 38753996.
6. Vốn điều lệ: 23.099.080.000 đồng.  
Trong đó: Vốn nhà nước: 11.780.530.000 đồng.
7. Vốn của chủ sở hữu hiện có đến cuối năm: 23.099.080.000 đồng.

**B Một số chỉ tiêu về tình hình hoạt động của doanh nghiệp:**

Đơn vị tính: VN Đồng

TT	Chỉ tiêu	Mã Số	Số cuối năm trước	Số cuối năm nay
I	<b>Tài sản ngắn hạn</b>		<b>344.583.638.954</b>	<b>319.311.940.990</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	9.302.747.902	858.269.854
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		
3	Các khoản phải thu	130	222.704.447.435	228.503.151.004
	Trong đó: Nợ phải thu khó đòi			
4	Hàng tồn kho	140	111.786.131.404	89.015.766.581
-	Nguyên, nhiên vật liệu		183.132.500	0
-	Công cụ dụng cụ		77.808.483	74.558.483
-	Chi phí SXKD dở dang		111.250.146.471	88.685.413.236
-	Hàng hóa thành phẩm tồn kho		275.043.950	255.794.862
5	Tài sản ngắn hạn khác	150	790.312.213	934.753.551
II	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>200</b>	<b>23.515.275.498</b>	<b>21.695.344.888</b>

1	Các khoản phải thu dài hạn	210		
2	Tài sản cố định		10.929.060.042	9.550.388.185
	- Tài sản cố định hữu hình	221	10.910.348.445	9.543.032.148
	+ Nguyên giá		35.337.231.062	33.478.070.134
	+ Hao mòn lũy kế		-24.426.882.617	-23.935.037.986
	- Tài sản cố định thuê tài chính	224		
	- Tài sản cố định vô hình	227	18.711.597	7.356.037
	+ Nguyên giá		304.351.670	304.351.670
	+ Hao mòn lũy kế		-285.640.073	-296.995.633
	- Chi phí XDCB dở dang	230		
3	Bất động sản đầu tư	240		
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		
5	Tài sản dài hạn khác	260	12.586.215.456	12.144.956.703
<b>III</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>300</b>	<b>340.401.681.216</b>	<b>312.023.268.366</b>
1	Nợ ngắn hạn	310	340.401.681.216	312.023.268.366
	Trong đó:			
-	Phải trả người bán	311	171.727.150.709	159.160.307.878
-	Người mua trả tiền trước	312	25.965.274.527	6.887.630.143
-	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	9.574.484.612	12.010.850.605
-	Phải trả người lao động	314	79.882.620	377.219.976
-	Chi phí phải trả ngắn hạn	315		47.500.000
-	Phải trả nội bộ ngắn hạn	316	369.732.379	415.130.146
-	Phải trả ngắn hạn khác	319	86.874.174.996	95.355.453.314
-	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	45.804.799.730	37.762.994.661
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	6.181.643	6.181.643
2	Nợ dài hạn	330	0	0
<b>IV</b>	<b>Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>400</b>	<b>27.697.233.236</b>	<b>28.984.017.512</b>
1	Vốn chủ sở hữu	410	27.697.233.236	28.984.017.512
	Trong đó: vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	23.099.080.000	23.099.080.000
	Vốn khác của Chủ sở hữu	414	871.521.815	871.521.815
	Quỹ đầu tư phát triển	418	2.898.651.267	2.898.651.267
	Lợi nhuận chưa phân phối	421	827.980.154	2.114.764.430
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		
<b>V</b>	<b>Kết quả kinh doanh</b>			
1	Tổng doanh thu		189.839.146.393	161.872.790.699
	- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		188.176.750.216	160.833.118.554
	- Doanh thu hoạt động tài chính		203.385.325	249.284.319
	- Thu nhập khác		1.459.010.852	790.387.826
2	Tổng chi phí		188.828.763.325	160.230.762.142

3	Tổng lợi nhuận trước thuế		1.010.383.068	1.642.028.557
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN		808.306.455	1.412.144.559
-	<i>Thù lao HĐQT, BKS không trực tiếp tham gia HĐSXKD</i>			
-	<i>Lợi nhuận sau thuế phải nộp trên thu từ Công ty Việt tín HĐ 1252 (60%)</i>		116.272.461	125.360.283
5	Lợi nhuận còn lại để tạo nguồn bù đắp tồn đọng và phải trả khác		692.033.994	1.286.784.276
6	Tổng số phát sinh phải nộp ngân sách		1.684.458.965	3.485.070.091
	Trong đó:			
-	Thuế giá trị gia tăng		1.466.549.778	3.219.439.000
-	Thuế thu nhập doanh nghiệp		202.076.613	229.883.998
-	Các loại thuế khác		7.000.000	7.000.000
-	Thuế thu nhập cá nhân		8.832.574	28.747.093
7	Chỉ số đánh giá			
	Lợi nhuận trước thuế/ Doanh thu	%	0,53	1,01
	Lợi nhuận trước thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	3,65	5,67
	Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	2,92	4,87
	Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	0,22	0,41
	Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ phải trả ngắn hạn)	Lần	1,01	1,02
	Hệ số khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn- Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn)	Lần	0,68	0,74

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua.

Kính chúc các Quý Đại biểu khách quý cùng toàn thể Quý cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Xin trân trọng cảm ơn./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu: VT, TC, V20.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Giang Văn Lĩnh

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020 VÀ**  
**PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021**

Kính thưa các Quý Cổ đông, các Quý vị đại biểu

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CPĐT & Xây lắp Thành An 386;

Căn cứ vào các Quy chế hoạt động sản xuất kinh doanh và xây dựng đơn vị của Công ty CPĐT và XL Thành An 386;

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây lắp Thành An 386;

Căn cứ vào tình hình thực tế hoạt động SXKD năm 2020 của Công ty và các tài liệu liên quan khác.

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả giám sát hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Giám đốc, hoạt động SXKD, công tác tài chính và quản lý các mặt công tác khác của Công ty năm 2020, như sau:

**Phần thứ nhất**

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:**

Năm 2020 Công ty thực hiện nhiệm vụ SXKD trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn, thị trường xây dựng cạnh tranh gay gắt, Công ty phải thực hiện nghiêm chỉ thị 16/CT- TTg của Chính phủ về việc thực hiện các biện pháp cấp bách, phòng chống dịch Covid -19, nên một số công trường phải dừng thi công giãn cách xã hội, dẫn đến giá trị SXKD của một số đội không đồng đều. Tình hình tài chính của đơn vị gặp rất nhiều khó khăn, sức ép về việc trả nợ ngân hàng và công nợ khách hàng vẫn còn rất lớn. Việc thu hồi công nợ chưa đạt yêu cầu đề ra. Năm 2020 được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, toàn diện của Đảng ủy, chỉ huy Công ty cùng với các ngành, các cấp cùng với sự đồng thuận của các cổ đông và người lao động tạo tiền đề để Công ty phát triển ổn định.

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO, CHI PHÍ CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020**

**1. Về nhân sự:**

Năm 2020, Ban kiểm soát hoạt động gồm 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra:

Ông Nguyễn Hữu Pha	- Trưởng ban kiểm soát
Bà Trần Thị Kim Ngân	- Thành viên ban kiểm soát
Bà Lương Thị Kim Tuyết	- Thành viên ban kiểm soát

## 2. Các nội dung triển khai của Ban kiểm soát:

- Theo dõi giám sát kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các chủ trương, quyết nghị của HĐQT năm 2020 đề ra.
- Giám sát thực hiện chức trách nhiệm vụ của các thành viên trong HĐQT, Ban Giám đốc và phối hợp công tác của các cơ quan nghiệp vụ trong quản lý, điều hành Công ty năm 2020.
- Thẩm tra số liệu báo cáo tài chính của Công ty năm 2020.
- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty.
- Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát cũng nhận được sự phối hợp, tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các Phòng ban cũng như các đơn vị trực thuộc Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao.

## 3. Thù lao của BKS trong năm 2020:

Trong năm Công ty thực hiện chi trả thù lao cho Ban kiểm soát là: 8.515.200 đồng.

### *Trong đó:*

- + Bà: Trần Thị Kim Ngân: 4.257.600 đồng
- + Bà: Lương Thị Kim Tuyết: 4.257.600 đồng

## 4. Chi phí hoạt động của BKS trong năm 2020: (Không)

## II- GIÁM SÁT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, CÁC THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC

### 1. Kết quả giám sát về hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2020 HĐQT có 05 thành viên gồm các đồng chí sau:

Ông Giang Văn Lĩnh	- Chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Đức Hồng	- Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Xuân Thái	- Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Xuân Thương	- Thành viên HĐQT
Ông Vũ Kiên Cường	- Thành viên HĐQT.

Theo chức năng, HĐQT đã phân công nhiệm vụ cho từng thành viên phụ trách và chỉ đạo các mặt quản lý hoạt động SXKD của Công ty.

Căn cứ vào quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, trong năm qua Hội đồng Quản trị đã thể hiện chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo, quản lý Công ty, đã tổ chức triển khai thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ đúng các quy định trong Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Năm 2020, Hội đồng quản trị đã ban hành 12 Nghị quyết và 03 Quyết định, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo điều hành khắc phục mọi khó khăn, thực hiện nhiệm vụ SXKD, tăng cường công tác quản lý tài chính, giải quyết thu hồi công nợ tồn

động, tìm kiếm việc làm, huy động mọi tiềm năng để ổn định phát triển đơn vị. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT phù hợp với quy định của Nhà nước và Điều lệ, Quy chế Công ty, sát tình hình thực tế của đơn vị, có sự đồng thuận cao của các thành viên HĐQT và là sự kết hợp trí tuệ của mỗi thành viên HĐQT để chỉ đạo và giám sát kịp thời hoạt động quản lý điều hành của Ban giám đốc liên quan đến tất cả các lĩnh vực hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty. Vấn đề công bố thông tin, báo cáo quản trị được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo các thông tin hoạt động đều được công khai, minh bạch, bảo vệ quyền lợi của Công ty và các cổ đông.

Năm 2020, HĐQT đã tổ chức 10 phiên họp và 02 phiên xin ý kiến bằng văn bản để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, với sự mở rộng tham gia dự họp của các cơ quan chuyên môn liên quan để báo cáo giải trình đưa ra các giải pháp, kịp thời đề ra các chủ trương, biện pháp chỉ đạo giải quyết các vấn đề liên quan thực hiện kế hoạch SXKD theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

Ban kiểm soát nhất trí với các đánh giá của Hội đồng quản trị tại báo cáo hoạt động của HĐQT và ban điều hành năm 2020 và kế hoạch năm 2021 trình đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021.

**2. Kết quả giám sát về công tác tổ chức thực hiện của Ban Giám đốc**

- Trong năm với những ảnh hưởng của dịch bệnh Covid- 19 và những khó khăn về tài chính đã ảnh hưởng trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD của đơn vị.

Ban giám đốc Công ty đã có nhiều cố gắng trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Đồng thời xây dựng kế hoạch, chương trình cụ thể sát với tình hình, điều kiện thực tế của Công ty để triển khai thực hiện. Chủ động đề xuất với HĐQT xem xét điều chỉnh kế hoạch phù hợp với tình hình và khả năng của đơn vị. Năm 2020 đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch điều chỉnh năm 2020

- Ban giám đốc đã điều hành Công ty đúng chức năng nhiệm vụ theo Điều lệ, quy chế Công ty, duy trì tổ chức họp giao ban, hội ý chỉ huy theo tuần (01 tuần một lần), hàng tháng, quý có đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và triển khai nhiệm vụ tháng, quý tiếp theo; Tổ chức cuộc họp đột xuất, hội ý, trao đổi, Những vấn đề quan trọng, khó khăn, vướng mắc cần tập trung giải quyết, trên tinh thần dân chủ bàn bạc thống nhất các giải pháp tổ chức thực hiện; phân công từng thành viên trong ban Giám đốc phụ trách từng lĩnh vực cụ thể

- Trong quá trình điều hành Ban giám đốc đã chủ động, quyết đoán, linh hoạt, công tác quản lý điều hành chặt chẽ, công khai, minh bạch, hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ. Những vấn đề vướng mắc khó khăn Ban giám đốc đã tích cực tìm các biện pháp giải quyết hợp lý, các nội dung vượt thẩm quyền đã trình HĐQT cho chủ trương triển khai thực hiện phù hợp với tình hình điều kiện cụ thể của đơn vị đạt hiệu quả cao.

*Tuy nhiên, trong hoạt động của mình, Ban giám đốc vẫn còn những hạn chế sau:*



- Công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm và mở rộng thị trường của các Đội còn hạn chế dẫn đến có thời điểm còn thiếu việc làm ở một số đội, công trường trực thuộc Công ty;

- Việc giải quyết và thu hồi nợ đọng tập thể, các cá nhân hiệu quả giải quyết chưa đạt yêu cầu đề ra. Tài chính đơn vị gặp nhiều khó khăn.

- Các khoản tồn đọng tài chính lớn từ nhiều năm trước để lại chưa giải quyết xong, nên chưa có báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 đã tác động không nhỏ đến tình hình SXKD năm 2020 và hoạt động của đơn vị.

### III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG SXKD, CÔNG TÁC TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ CÁC MẶT CÔNG TÁC KHÁC CỦA CÔNG TY NĂM 2020

#### 1. Kết quả giám sát thực hiện nhiệm vụ SXKD của Công ty.

Trong năm Ban giám đốc đã chủ động đề xuất với HĐQT xem xét điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2020 trên cơ sở kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua để phù hợp với tình hình và khả năng của đơn vị và đã có những chủ trương phù hợp trong công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Với sự điều hành tích cực, năng động, trách nhiệm của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, cùng chỉ huy các cơ quan, đơn vị. Mặc dù năm 2020 Công ty còn gặp nhiều khó khăn thách thức, song với tinh thần đoàn kết, vượt khó, cán bộ, công nhân viên và người lao động trong Công ty đã nỗ lực phấn đấu đạt được kết quả như sau:

\* Kết quả thực hiện các chỉ tiêu về SXKD năm 2020:

Đơn vị tính: Đồng

CHỈ TIÊU	Kế hoạch điều chỉnh năm 2020	Thực hiện năm 2020	% hoàn thành so với KH điều chỉnh
Vốn điều lệ	23.099.080.000	23.099.080.000	100
Giá trị sản xuất	200.000.000.000	201.500.000.000	100,7
Tổng doanh thu, thu nhập khác	160.794.000.000	161.872.790.699	100,7
<i>Trong đó</i>			
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ		160.833.118.554	
Doanh thu hoạt động tài chính		249.284.319	
Thu nhập khác		790.387.826	
Tổng chi phí	159.193.060.000	160.230.762.142	100,7
Lợi nhuận trước thuế	1.600.940.000	1.642.028.557	102,6
Lợi nhuận sau thuế	1.376.808.400	1.412.144.559	102,6
Thu nhập nộp cấp trên 60% tiền thu nhập lợi nhuận liên doanh liên kết Cty Việt Tín HĐ 1252		125.360.283	
Trích lập các quỹ	Không trích quỹ theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2020		

CHỈ TIÊU	Kế hoạch điều chỉnh năm 2020	Thực hiện năm 2020	% hoàn thành so với KH điều chỉnh
Lợi nhuận còn lại chia cổ tức	Không chia cổ tức theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2020		
Lợi nhuận còn lại để tạo nguồn bù đắp tổn động và phải trả khác	1.376.808.400	1.286.784.276	93,5
Thu nhập BQ lao động (triệu đồng/người/tháng)	8,05	8,05	100

## 2. Kết quả giám sát hoạt động công tác tài chính

### 2.1. Báo cáo tài chính:

Sau khi xem xét báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội, Ban kiểm soát có những nhận xét sau:

- Ban kiểm soát nhất trí với số liệu tại báo cáo quyết toán tài chính năm 2020 của Công ty.

- Báo cáo tài chính của Công ty đã áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập, trình bày báo cáo tài chính năm.

- Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cũng như kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm 2020.

- Tình hình các khoản tồn đọng tài chính lớn từ nhiều năm trước để lại chưa giải quyết xong, nên chưa có báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 đã tác động không nhỏ đến tình hình SXKD năm 2020 và hoạt động của đơn vị.

- Tại thời điểm 31/12/2020 một số Đội, công trường chưa thực hiện đối chiếu công nợ đầy đủ theo quy định.

- Công tác giải quyết và thu hồi công nợ tồn đọng tài chính của tập thể và các cá nhân chưa đạt yêu cầu đề ra.

### 2.2. Công tác thu hồi công nợ:

#### 2.2.1. Thu hồi công nợ thường xuyên trong xây lắp và kinh doanh thương mại

+ Tổng số phải thu: 240,073 tỷ đồng, đã thu hồi 167,998 tỷ đồng, đạt 70%, số còn phải thu hồi đến thời điểm ngày 31/12/2020 là: 72,075 tỷ đồng (trong đó xây lắp: 58,514 tỷ đồng; SXVL &KDTM: 13,561 tỷ đồng).

#### 2.2.2. Thu hồi công nợ khó đòi trong xây lắp và kinh doanh thương mại:

+ Tổng số phải thu: 47,458 tỷ đồng, đã thu hồi 1,886 tỷ đồng, đạt 4%, số còn phải thu hồi đến thời điểm ngày 31/12/2020 là: 45,572 tỷ đồng (trong đó xây lắp: 37,544 tỷ đồng; SXVL &KDTM: 8,028 tỷ đồng).

+ Nợ khó đòi đã chuyển sang tồn đọng tài chính là: 10,640 tỷ đồng.

#### 2.2.3. Thu hồi, xử lý công nợ tồn đọng tài chính:

- Tổng số tồn đọng phải xử lý trong năm 2020 là 174,641 tỷ đồng (Gồm: Số đầu năm: 156,524 tỷ đồng; Phát sinh do tồn đọng cũ: 18,117 tỷ đồng).

- Số tồn đọng tài chính đã thu hồi, xử lý trong năm 2020 là 6,408 tỷ đồng, đạt 3,67 %.

- Số tồn đọng tài chính đến 31/12/2020 là 168,233 tỷ đồng (trong đó bao gồm khoản Công ty đang tạm xác định công nợ còn phải trả khách hàng CT Trung tâm đào tạo Ngân hàng nông nghiệp số tiền là: 5,985 tỷ đồng).

(Số tồn đọng tài chính trên chủ yếu phát sinh từ năm 2015 trở về trước)

Bao gồm:

+ Lỗ đã xác định (TCT 36) 3,819 tỷ đồng;  
 + Nợ phải thu khách hàng 10,640 tỷ đồng;  
 + Phải thu thuế VAT 0,077 tỷ đồng;  
 + Phải thu tạm ứng 79,056 tỷ đồng (trong đó bao gồm khoản Công ty đang tạm xác định công nợ còn phải trả khách hàng CT Trung tâm đào tạo Ngân hàng nông nghiệp số tiền là: 5,985 tỷ đồng);

+ Chi phí dở dang 52,197 tỷ đồng;

+ Phải thu trả trước khách hàng 8,571 tỷ đồng;

+ Tiền chậm nộp phạt thuế: 7,107 tỷ đồng;

+ Phải thu khác 6,766 tỷ đồng.

### **3. Kết quả kiểm tra giám sát các mặt công tác khác:**

#### **3.1. Công tác kế hoạch:**

Ban giám đốc đã chỉ đạo giao kế hoạch SXKD cho các đơn vị thành viên theo sát tình hình thực tế. Các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện của đơn vị mình, các phòng chức năng của Công ty bám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD của các đơn vị. Công tác làm hồ sơ nghiệm thu, thanh toán thu hồi công nợ được quan tâm và chỉ đạo sâu sát.

**3.2. Công tác kỹ thuật:** Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng trong hoạt động xây dựng. Đảm bảo các công trình bàn giao cho Chủ đầu tư đạt yêu cầu về kỹ mỹ thuật và chất lượng.

#### **3.3. Công tác tiếp thị đấu thầu**

Công tác tiếp thị đấu thầu đảm bảo việc làm luôn được cấp ủy chỉ huy các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đúng hướng. Năm 2020 Công ty đã trúng thầu và được chỉ định thầu 18 công trình với giá trị 170 tỷ đồng tạo nguồn việc làm cho đơn vị trong năm và gói đầu cho năm tiếp theo. Các công trình tham gia thi công đều có nguồn vốn rõ ràng, không đấu thầu và thi công công trình bằng mọi giá.

#### **3.4. Công tác quản lý thiết bị, xe máy, công cụ, dụng cụ:**

Trong năm 2020 máy móc thiết bị của Công ty đã có đủ việc làm phục vụ thi công các công trình trong đơn vị và cho đi thuê ngoài, các thiết bị đã phát huy hiệu quả sau sửa chữa.

#### **3.5. Công tác An toàn - Vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ:**

Tập trung chỉ đạo công tác ATVSLĐ - PCCN ở tất cả các công trường, trang bị bảo hộ lao động theo quy định.

### **3.6. Công tác Lao động - tiền lương:**

Thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, duy trì chế độ thực hiện lao động tiền lương của các đơn vị đảm bảo đúng quy định, không còn tình trạng nợ lương, nợ bảo hiểm. Tiếp tục rà soát, sàng lọc lực lượng lao động, chỉ huy các đội, công trường không có việc, năng lực, trách nhiệm hạn chế phải thực hiện sắp xếp lại biên chế, điều động bố trí sắp xếp lực lượng lao động phù hợp với tình hình, điều kiện của từng đơn vị.

### **IV. SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY VÀ CỔ ĐÔNG.**

Ban kiểm soát hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm, các thành viên đều là cán bộ nhân viên trong bộ máy Công ty. Trên cơ sở được phân công theo dõi, kiểm tra, nắm bắt các mặt quản lý của Công ty, các thành viên trong Ban kiểm soát đã trực tiếp kiểm tra, nắm bắt tình hình thực hiện nghị quyết của HĐQT của các cơ quan đơn vị để trao đổi với HĐQT, Ban Giám đốc để có biện pháp chấn chỉnh kịp thời. Các đề nghị, yêu cầu của BKS đều được HĐQT, Ban Giám đốc và các cơ quan liên quan của Công ty cung cấp kịp thời, đầy đủ.

Trong năm 2020, BKS không nhận được bất cứ đơn thư, khiếu nại hay yêu cầu chất vấn của nhóm hay cá nhân cổ đông về công tác chỉ đạo, quản lý điều hành SXKD hoặc tư cách, nhiệm vụ của thành viên HĐQT, Ban Giám đốc Công ty.

\* Năm 2020 thực hiện chức năng nhiệm vụ, Ban kiểm soát còn gặp nhiều khó khăn và bất cập; đó là hoạt động của Ban kiểm soát còn mang tính chất kiêm nhiệm, nên chưa có nhiều thời gian tập trung phối hợp hoạt động, nên công tác kiểm soát còn có mặt hạn chế.

### **Phần thứ hai**

### **PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021**

#### **I. Đặc điểm tình hình:**

Năm 2021 với nhận định dịch bệnh Covid-19 còn có diễn biến phức tạp khó lường trên toàn thế giới đã ảnh hưởng đến nền kinh tế nói chung trong đó có ngành xây dựng

Một số khó khăn của Công ty 386 vẫn chưa thể khắc phục như: Áp lực về công nợ, nợ đọng tài chính nên thiếu vốn cho SXKD. Các nguồn lực, trình độ cán bộ, chuyên môn còn thiếu và yếu; Máy móc phục vụ thi công đã xuống cấp. Những đặc điểm đó sẽ tác động ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và xây dựng đơn vị.

Với kết quả đã đạt được và đúc rút kinh nghiệm trong công tác giám sát hoạt động SXKD, công tác tài chính và các mặt hoạt động của Công ty năm 2020. Được sự ủng hộ, giúp đỡ, tạo mọi điều kiện thuận lợi của HĐQT, Ban giám đốc và các phòng chức năng Công ty. Ban kiểm soát có nhiều thuận lợi để tiếp cận và triển khai các mặt theo kế hoạch. Tuy nhiên các thành viên trong Ban kiểm soát do phải kiêm nhiệm nên công việc khi triển khai sẽ còn gặp nhiều khó khăn và hạn chế.

## II. Kế hoạch thực hiện và phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.

### 1. Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ SXKD của Công ty năm 2021.

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	% (KH2021/TH2020)
Vốn điều lệ	23.099.080.000	23.099.080.000	100
CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	% (KH2021/TH2020)
Giá trị sản xuất	201.500.000.000	200.000.000.000	99,3
Tổng doanh thu	161.872.790.699	160.000.000.000	98,8
Tổng chi phí	160.230.762.142	158.400.000.000	98,8
Lợi nhuận trước thuế	1.642.028.557	1.600.000.000	97,4
Lợi nhuận sau thuế	1.412.144.559	1.280.000.000	90,6
Thu nhập nộp cấp trên 60% tiền thu nhập lợi nhuận liên doanh liên kết Cty Việt Tín HĐ 1252	125.360.283		
Trích lập các quỹ	Không trích lập	192.000.000	
Lợi nhuận chia cổ tức	Không chia cổ tức	448.000.000	
Lợi nhuận còn lại để tạo nguồn bù đắp tồn đọng tài chính	1.286.784.276	640.000.000	
Thu nhập BQ tr đồng/người/tháng	8,05	8,05	100

### 2. Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát:

Trên cơ sở Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CPĐT & Xây lắp Thành An 386; Nghị quyết của Đại hội cổ đông và các Quy chế; căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát; kế hoạch SXKD năm 2021 của Công ty. Ban kiểm soát định hướng hoạt động năm 2021 như sau:

- Tăng cường công tác giám sát hoạt động SXKD, các mặt công tác quản lý, công tác tài chính đặt biệt là công tác cấp vốn thi công công trình đảm bảo SXKD có hiệu quả.

- Định kỳ 6 tháng và cả năm. Thẩm định báo cáo tình hình SXKD, công tác tài chính và đánh giá các mặt công tác quản lý của Công ty

- Trình thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình SXKD hàng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, Ban giám đốc lên Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết của ĐHĐCĐ của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty.

- Thực hiện tốt mối quan hệ giữa HĐQT, Giám đốc, các Phòng ban và Cổ đông.

- Bám sát và thực hiện đúng các nội dung Điều lệ và các quy định của pháp luật.

- Xem xét sổ sách kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý điều hành hoạt động SXKD khi thấy cần thiết.

- Thực hiện quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

\* Kính thưa Đại hội đồng cổ đông, trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 còn có chiều hướng diễn biến phức tạp trên toàn thế giới dẫn đến khó khăn chung của nền kinh tế, sự cạnh tranh gay gắt của thị trường, khó khăn hơn đối với thực trạng tài chính của Công ty CPĐT và XL Thành An 386. Nhưng đối năm 2020 với sự đoàn kết, quyết tâm của HĐQT, Ban giám đốc và toàn thể cán bộ, người lao động Công ty đã từng bước vượt qua khó khăn để ổn định đơn vị và phát triển SXKD. Đại hội tin tưởng vào sự nhiệt huyết, năng động, sáng tạo, quyết đoán của HĐQT và Ban Giám đốc tiếp tục lãnh đạo đơn vị vượt qua khó khăn để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ SXKD năm 2021 tạo đà cho Công ty phát triển bền vững trong những năm tiếp theo.

Chúng tôi cũng rất mong HĐQT, Ban giám đốc, các cơ quan, đơn vị trong Công ty và các cổ đông tạo mọi điều kiện thuận lợi để chúng tôi hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông đã tin tưởng giao cho.

Kính chúc các quý vị cổ đông, các đồng chí đại biểu, HĐQT và Ban giám đốc Công ty mạnh khỏe, hạnh phúc và thành đạt. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp. Chúc Công ty 386 vươn lên tầm cao mới.

*Xin trân trọng cảm ơn./.*

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HĐQT; BKS; BGD;
- Lưu BKS, P200.

**T/M BAN KIỂM SOÁT**  
**Trưởng ban**



**Nguyễn Hữu Pha**

**TỜ TRÌNH**

V/v Thông qua nội dung các báo cáo, kế hoạch, thù lao thành viên HĐQT, BKS, Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập; Sửa đổi Điều lệ; các Quy chế của Công ty  
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021)

Kính gửi: Đại hội cổ đông thường niên năm 2021

*Căn cứ:*

- Luật doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn liên quan;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây lắp Thành An 386;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Thành An 386 kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua những nội dung sau:

1. Báo cáo số 10/BC-CTCP ngày 08/4/2021 của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Thành An 386.
  2. Thông qua Báo cáo số: 02/BC-BKS ngày 10/4/2021 của Ban kiểm soát Công ty về hoạt động của Ban kiểm soát.
  3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.
- Trong đó, có một số chỉ tiêu cơ bản:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	<b>Tổng tài sản</b>	<b>341.007</b>
2	<b>Vốn chủ sở hữu:</b>	<b>28.984</b>
2.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	23.099
2.2	Vốn khác của chủ sở hữu	872
2.3	Quỹ đầu tư phát triển	2.899
2.4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.115
3	<b>Tổng Doanh thu và thu nhập khác</b>	<b>161.873</b>
3.1	Doanh thu thuần từ hoạt động sxkd	160.833
3.2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	249
3.3	Thu nhập khác	790
4	<b>Tổng chi phí</b>	<b>160.231</b>
4.1	Giá vốn hàng bán	154.285
4.2	Chi phí tài chính	84
4.3	Chi phí bán hàng	598

4.4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.677
4.5	Chi phí khác	588
<b>5</b>	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>1.642</b>
<b>6</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN:</b>	<b>1.412</b>

4. Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 với các nội dung chủ yếu sau đây

DVT: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Kế hoạch điều chỉnh năm 2020	Thực hiện năm 2020	% hoàn thành so với KH điều chỉnh
Vốn điều lệ	23.099	23.099	100
Giá trị sản xuất	200.000	201.500	100,8
Tổng doanh thu	160.794	161.873	100,7
Tổng chi phí	159.194	160.231	100,7
Trong đó:			
Thu nộp CP thương hiệu TCT Thành An	757	749	98,9
Lợi nhuận trước thuế	1.600	1.642	102,6
Lợi nhuận sau thuế	1.376	1.412	102,6
Thu nộp cấp trên 60% tiền thu nhập lợi nhuận liên doanh liên kết Cty Việt Tín HD 1252 và phải trả khác		125	
Trích lập các quỹ	Không trích quỹ theo Quyết nghị của HĐCĐ năm 2020		
Lợi nhuận còn lại chia cổ tức			
Lợi nhuận còn lại để tạo nguồn bù đắp tồn đọng	1.376	1.287	93,5
Thu nhập BQ lao động/người/tháng	8,05	8,05	100
<b>Tổng lợi nhuận sau thuế</b>			<b>1.412</b>
- Thu nộp cấp trên 60% tiền thu nhập lợi nhuận liên doanh liên kết Cty Việt Tín HD 1252			125
- Quỹ Đầu tư phát triển	Không trích quỹ theo quyết nghị của HĐCĐ TN năm 2020		
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi			
- Lợi nhuận còn lại để tạo nguồn bù đắp tồn đọng tài chính			1.287

5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, phân phối lợi nhuận năm 2021 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:



ĐVT: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	% (KH2021/TH2020)
Vốn điều lệ	23.099	23.099	100
Giá trị sản xuất	201.500	200.000	99,3
Tổng doanh thu	161.873	160.000	98,8
Tổng chi phí	160.231	158.400	98,9
<i>Trong đó:</i>			
Thu nộp CP thương hiệu TCT Thành An	749	709	94,7
Lợi nhuận trước thuế	1.642	1.600	97,4
Lợi nhuận sau thuế	1.412	1.280	90,6
Thu nhập nộp cấp trên 60% tiền thu nhập lợi nhuận liên doanh liên kết Cty Việt Tín HĐ 1252 và phải trả khác	125		
Trích lập các quỹ		192	
Lợi nhuận còn lại chia cổ tức		448	
Lợi nhuận còn lại để tạo nguồn bù đắp tồn đọng và trả khác	1.287	640	
Thu nhập BQ lao động/người/tháng	8,05	8,05	100
Thu hồi công nợ	169.944	224.874	132,3
<i>Trong đó:</i>			
<i>Thu hồi công nợ thường xuyên 85%:</i>		210.864	
<b>Tổng lợi nhuận sau thuế phân bổ</b>			<b>1.280</b>
- Lợi nhuận còn lại sau khi trả thù lao HĐQT, BKS			1.280
- Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi (15%LNST)			192
- Lợi nhuận chia cổ tức (35%LNST)			448
- Lợi nhuận còn lại để tạo nguồn bù đắp tồn đọng và trả khác			640

**6. Thông qua thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2021.**

**6.1. Thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020**

- Thù lao thành viên Hội đồng quản trị: 21.830.400 đồng.
- Thù lao thành viên Ban kiểm soát: 8.515.200 đồng.

**6.2. Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021**

TT	Chỉ tiêu	Thù lao (đồng/người/tháng)
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>	<b>5 thành viên</b>
1	Chủ tịch HĐQT	455.000
2	Thành viên HĐQT (4 thành viên)	409.000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>	<b>2 thành viên</b>
1	Thành viên BKS	409.000

- Thù lao của HĐQT, BKS sẽ được chi trả bằng 80% vào các kỳ trả lương hàng tháng của năm và số còn lại được quyết toán theo kết quả hoàn thành kế hoạch SXKD năm của Công ty. Thực hiện từ tháng 5/2021.

**7. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.**

**8. Thông qua sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty. Điều lệ gồm 16 Chương 76 Điều.**

**9. Phê duyệt:**

- Quy chế nội bộ quản trị Công ty, Quy chế gồm 15 Chương; 77 Điều.
- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị gồm 07 Chương; 23 Điều.
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát gồm 07 Chương; 22 Điều.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng. *[Handwritten signature]*

**Nơi nhận:**

- ĐHQĐ;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu: VT, TCHC. Ng15. *[Handwritten mark]*

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Giang Văn Lĩnh**

TT	Chi tiêu	Thù lao (đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	2.000.000
2	Chủ tịch HĐQT (4 tháng rưỡi)	400.000
11	Ban kiểm soát	2 tháng rưỡi
1	Thống đốc BKS	400.000

Số: 14 /BC-CTCP

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2021

## BÁO CÁO

### Tóm tắt nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các Quy chế của Công ty

(Trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021)

Kính thưa:

- Các đồng chí đại biểu khách quý;
- Toàn thể Đại hội.

Thay mặt HĐQT, tôi xin trình bày báo cáo tóm tắt nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các Quy chế của Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 quyết định như sau:

#### I. Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Để kịp thời cập nhật các nội dung đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, HĐQT Công ty đã rà soát sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty trên cơ sở Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được ĐHĐCĐ thông qua năm 2018, nay tham chiếu sửa đổi bổ sung theo các căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019; Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

- Điều lệ năm 2018 bao gồm 16 chương 72 điều được ĐHĐCĐ thông qua ngày 14/4/2018

- Bản điều lệ sửa đổi lần này gồm 16 chương 76 điều, tăng 04 điều so với điều lệ cũ; bãi bỏ một số nội dung không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và bổ sung những nội dung pháp luật quy định, sửa đổi một số thuật ngữ, cụm từ cho phù hợp với quy định của luật, sắp xếp bố cục lại một số điều về cách đánh số thứ tự để thuận tiện tra cứu và phù hợp với thông tư 116 về Điều lệ mẫu.

(Bản thuyết minh chi tiết đã gửi đến các cổ đông và Công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty kèm theo giấy mời họp để các cổ đông nghiêm cứu cho ý kiến) xin phép không đọc lại tại đại hội này. Đề nghị các cổ đông nghiêm cứu thảo luận và quyết định thông qua theo chương trình của Đại hội.

## II. Về sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty

Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019, Luật Doanh nghiệp năm 2020; và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành luật liên quan. HĐQT, Ban kiểm soát Công ty đã rà soát sửa đổi, bổ sung các quy chế theo quy định của pháp luật và tổ chức lấy ý kiến các cơ quan đơn vị, thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát, hoàn chỉnh dự thảo báo cáo HĐQT xem xét thông qua tại hội nghị ngày 07/4/2021 và giao Ban tổ chức ĐHCĐ hoàn thiện trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 phê duyệt theo quy định của pháp luật, bao gồm các quy chế:

1. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty năm 2018 gồm 15 chương 77 điều được ĐHCĐ thông qua ngày 14/4/2018,

Quy chế sửa đổi lần này này bao gồm 15 Chương 77 Điều, giữ nguyên các chương điều, sửa đổi một số thuật ngữ, cụm từ cho phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty. (Bản thuyết minh chi tiết đã gửi đến cổ đông và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty kèm theo giấy mời họp ĐHCĐ) để đảm bảo thời gian, xin đại hội cho phép không đọc lại tại đại hội.

2. Về Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

HQĐT, Ban kiểm soát Công ty đã soạn thảo các quy chế trên cơ sở tình hình hoạt động của HĐQT và BKS và các quy định của pháp luật hiện hành, các Nghị định, thông tư hướng dẫn thực hiện luật liên quan, bán sát quy chế mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 116/ TT - BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Đã lấy ý kiến của các thành viên HĐQT, BKS hoàn thiện và báo cáo HĐQT, BKS xem xét thông qua ngày 07/4/2021 và giao ban tổ chức ĐHCĐ hoàn thiện trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 phê duyệt theo quy định của pháp luật, bao gồm các quy chế:

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty gồm 07 chương 23 điều.

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty gồm 07 chương 22 điều

Đề nghị các cổ đông nghiêm cứu thảo luận và quyết định phê duyệt theo chương trình của Đại hội..

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua.

Kính chúc các Quý Đại biểu khách quý cùng toàn thể Quý cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Xin trân trọng cảm ơn./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu: VT, TCHC; A200. ✓

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Giang Văn Lĩnh